

Số báo danh.....
Phòng thi.....

BÀI KIỂM TRA CUỐI KỲ II
Môn Tiếng Việt – Lớp 5
Năm học 2022 - 2023
(Thời gian làm bài : 90 phút)

Điểm.....	Nhận xét.....	Giám thị.....
Bằng chữ.....	Giám khảo.....

I. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

1. Đọc thành tiếng + trả lời câu hỏi: (3 điểm)

- Mỗi học sinh đọc đúng, rõ ràng và diễn cảm một đoạn văn hoặc khổ thơ (với tốc độ khoảng 120 tiếng/phút) trong các bài tập đọc đã học từ Tuần 19 đến Tuần 32 (Tiếng Việt lớp 5 – SGK tập 2) do HS bốc thăm.

- Trả lời được 1 câu hỏi liên quan đến nội dung đoạn văn đã đọc theo yêu cầu của giáo viên.

2. Đọc hiểu và kết hợp kiểm tra kiến thức Tiếng Việt (7 điểm)

** Đọc thầm đoạn văn sau:*

Con đường

Tôi là một con đường, một con đường nhỏ thôi, nhưng cũng khá lớn tuổi rồi. Hàng ngày đi qua tôi là bao nhiêu con người với biết bao bước chân khác nhau. Tôi ôm ấp những bước chân ấy trong lòng đầy yêu mến!

Tôi có một thú vui, đó là mỗi buổi sáng thức dậy, nghe tiếng chân của các bác trong hội người cao tuổi, vừa đi bộ tập thể dục, vừa chuyện trò rôm rả, vui vẻ mà tình cảm biết bao. Lúc đó tôi thấy tâm hồn mình thư thái, dễ chịu, tôi khẽ vươn vai, lấy sức để chuẩn bị tinh thần giữ an toàn cho mọi người tới giờ đi học, đi làm. Vì đó luôn là thời khắc căng thẳng nhất trong một ngày của tôi.

Mỗi buổi chiều về, tiếng người đi chợ gọi nhau, những bước chân vui đầy no ấm, đi qua tôi, cho tôi những cảm xúc thật ấm lòng.

Buổi tối, đám trẻ đùa nhau tung tăng chạy nhảy, tôi say mê ngắm những thiên thần bé nhỏ, và lắng nghe từng bước chân để kịp nâng đỡ mỗi khi có thiên thần nhỏ nào bị ngã. Những lúc đó tôi thấy mình trẻ lại vì những niềm vui. Tôi thấy tuổi già của mình vẫn còn có ích.

Còn bây giờ đêm đã về khuya. Các anh chị công nhân dọn dẹp, quét đi bụi bẩn, lá rụng và tôi trở nên sạch sẽ, thoáng mát. Tôi vươn vai ngáp dài. Chắc cũng phải ngủ một chút cho một ngày mới đầy vui vẻ sắp bắt đầu. Sáng mai, tôi sẽ lại được sống một ngày ngập tràn tình yêu và hạnh phúc!

Hà Thu

** Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy trả lời các câu hỏi sau:*

Câu 1: (0,5đ) Nhân vật xưng tôi trong bài là ai?

- A. Một bác đi tập thể dục buổi sáng.
B. Một con đường.
C. Một cô công nhân quét dọn vệ sinh.
D. Một bạn học sinh

Câu 2: (0,5đ) Thời gian nào con đường thấy thư thái, dễ chịu?

- A. Buổi sáng
B. Buổi trưa
C. Buổi chiều
D. Buổi tối

Câu 3: (0,5đ) Khi nào con đường thấy mình trẻ lại?

- A. Nghe tiếng bước chân của các bác tập thể dục.
- B. Có những bước chân vui đầy no ấm của người đi chợ.
- C. Đám trẻ đùa nhau tung tăng chạy nhảy.
- D. Có các anh chị công nhân dọn dẹp.

Câu 4: (0,5đ) Bài văn viết theo trình tự thời gian nào?

- A. Từ sáng đến trưa.
- B. Từ sáng đến chiều.
- C. Từ sáng đến tối.
- D. Từ sáng đến đêm khuya.

Câu 5: (1đ) Theo em, nội dung của bài văn là gì?

.....

Câu 6: (0,5đ) Từ “*tôi*” trong bài “*Con đường*” thuộc từ loại nào?

- A. Danh từ
- B. Động từ
- C. Tính từ
- D. Đại từ

Câu 7: (0,5đ) Quan hệ từ trong câu: “*Cây đa nghìn năm đã gắn liền với thời thơ ấu của chúng tôi.*” là:

- A. đã, với
- B. với, của
- C. đã, với, của
- D. đã, của

Câu 8: (1đ) Hai câu : “*Lúc đó tôi thấy tâm hồn mình thư thái, dễ chịu, tôi khẽ vươn vai, lấy sức để chuẩn bị tinh thần giữ an toàn cho mọi người tới giờ đi học, đi làm. Vì đó luôn là thời khắc căng thẳng nhất trong một ngày của tôi.*” được liên kết với nhau bằng cách nào?

- A. Liên kết các câu bằng cách lặp từ.
- B. Liên kết các câu bằng cách thay thế từ.
- C. Liên kết các câu bằng quan hệ từ.
- D. Liên kết các câu bằng cách lặp từ và dùng từ ngữ nối.

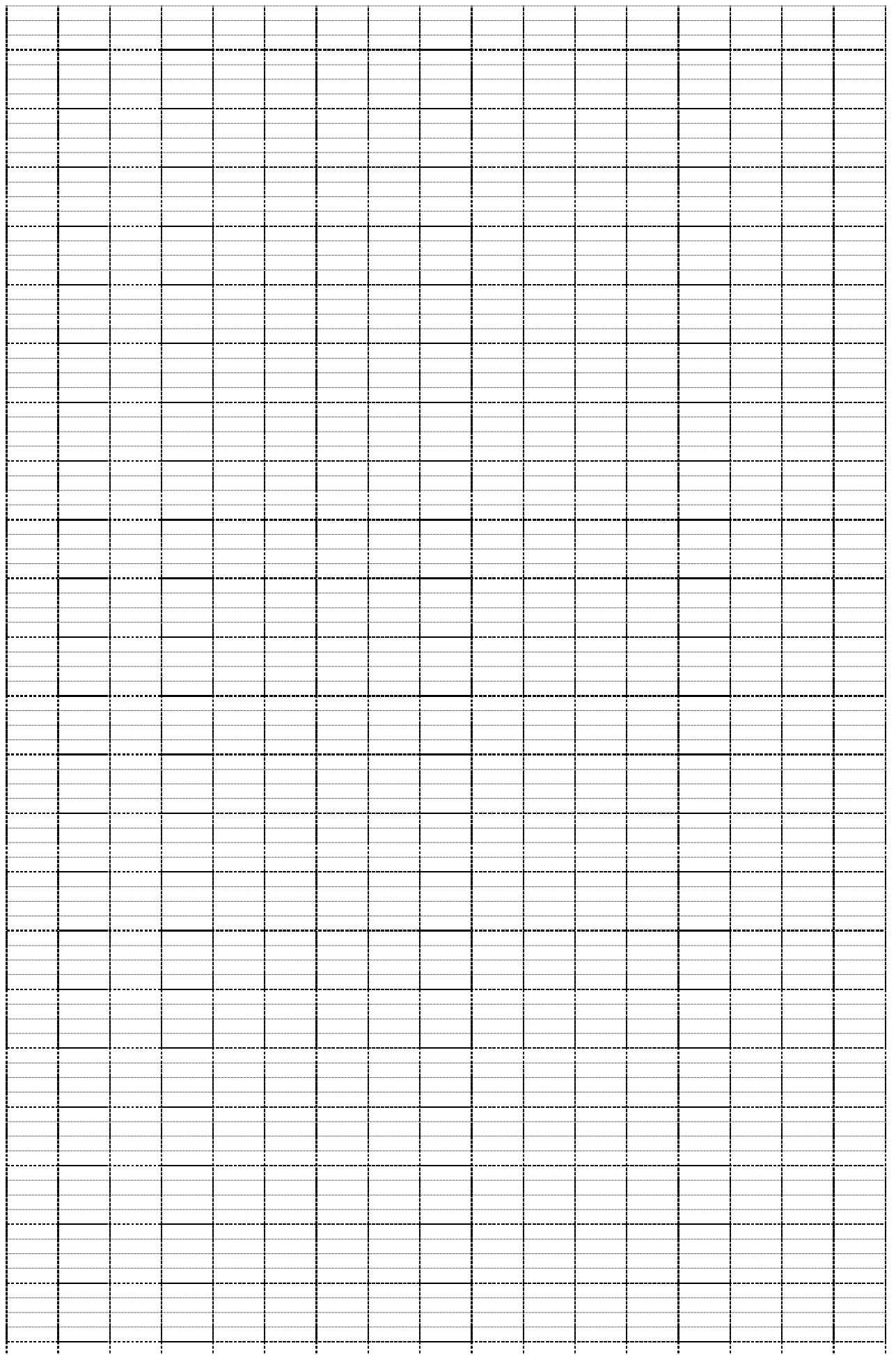
Câu 9: (1đ) Nêu tác dụng của dấu phẩy trong câu sau:

Sáng mai, tôi sẽ lại được sống một ngày ngập tràn tình yêu và hạnh phúc!

Câu 10: (1đ) Xác định thành phần trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ trong câu văn sau:

Buổi tối, đám trẻ đùa nhau tung tăng chạy nhảy, tôi say mê ngắm những thiên thần bé nhỏ, và lắng nghe từng bước chân để kịp nâng đỡ mỗi khi có thiên thần nhỏ nào bị ngã.

.....



HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI NĂM
NĂM HỌC 2022 -2023
MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 5

I. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

1. Kiểm tra đọc thành tiếng (3 điểm)

- Giáo viên chọn một đoạn bất kỳ trong các bài tập đọc ở tuần 19 đến tuần 32 và trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do giáo viên nêu ra. Đảm bảo tốc độ khoảng 120 tiếng/ phút, độ dài văn bản từ 350 - 360 tiếng: 3 điểm

- Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đọc đạt yêu cầu, giọng đọc có biểu cảm: **1 điểm**

- Ngắt, nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa; đọc đúng tiếng, đúng từ (không đọc sai quá 5 tiếng): **1 điểm**

- Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: **1 điểm**

* Tùy theo mức độ sai sót ở mỗi tiêu chí có thể cho: 1 – 0,75 – 0,5 – 0,25 điểm

2. Kiểm tra đọc hiểu và kiến thức tiếng Việt: (7 điểm)

Câu 1: B Câu 2: A Câu 3: C Câu 4: D

Câu 5: HS có thể viết câu trả lời theo ý hiểu của các em:

Chẳng hạn: bài văn ca ngợi vẻ đẹp của con đường, nơi chứa đựng những kỉ niệm, gắn bó với con người.

(Tùy vào câu trả lời của HS, GV có thể cho các mức độ điểm phù hợp)

Câu 6: D Câu 7: B Câu 8 : D

Câu 9: Ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ.

Câu 10: Buổi tối, đám trẻ/đùa nhau tung tăng chạy nhảy, tôi/say mê ngắm những
TN CN1 VN1 CN2 VN2

Thiên thần bé nhỏ, và lắng nghe từng bước chân để kịp nâng đỡ mỗi khi có thiên thần nhỏ nào bị ngã.

II. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)

1. Chính tả (3 điểm)

Bài viết chữ đẹp, không mắc lỗi chính tả, viết đúng cỡ, đúng độ cao, khoảng cách cho 2 điểm.

Cứ mắc 4 lỗi trừ 1 điểm (những lỗi sai giống nhau chỉ trừ điểm 1 lần).

2. Tập làm văn(7 điểm)

TT	Điểm thành phần	Mức độ yêu cầu
1	Mở bài (1 điểm)	- Giới thiệu chung được cảnh mình định tả. - Diễn đạt rõ nghĩa, sử dụng từ ngữ phù hợp, các câu có sự liên kết. (HS có thể mở bài theo cách gián tiếp hoặc trực tiếp)
2	Thân bài (4 điểm) Nội dung (2 điểm)	Các nội dung cơ bản trong bài văn: - Tả bao quát cảnh đẹp. - Tả chi tiết từng khu vực của cảnh đẹp đó: theo thời gian, không gian.

		- Trong khi tả quang cảnh, có sự kết hợp với tả hoạt động của người, của vật, khung cảnh thiên nhiên, như: bầu trời, những đám mây, ánh nắng,... thêm sinh động.
	Kỹ năng viết văn (1 điểm)	- Biết sắp xếp các ý hợp lý, viết câu đúng, diễn đạt rõ nghĩa. - Các câu trong đoạn văn có sự liên kết, các ý logic. - Sử dụng từ ngữ phù hợp, gọi tả, gọi cảm; biết sử dụng các biện pháp nghệ thuật: so sánh, nhân hóa,... phù hợp.
	Cảm xúc (1 điểm)	- Bài viết thể hiện tình cảm tự nhiên, cảm xúc của người viết đối với cảnh vật được miêu tả.
3	Kết bài (1 điểm)	- Nêu được cảm nghĩ chân thật của bản thân với cảnh mình tả. (HS có thể kết bài mở rộng hoặc không mở rộng)
4	Chữ viết, chính tả (0,5 điểm)	- Chữ viết rõ ràng, đúng chính tả, trình bày đúng.
5	Sáng tạo (0,5 điểm)	- Bài viết có ý sáng tạo, diễn đạt sáng tạo.

***Lưu ý:** - Ở mỗi phần, tùy vào mức độ HS đạt được mà GV cho mức độ điểm ở mỗi phần đó sao cho phù hợp.

- Điểm kiểm tra môn Tiếng Việt là trung bình cộng của 2 phần Đọc và Viết, làm tròn 0,5 lên 1.

PHẦN VIẾT CHÍNH TẢ LỚP 5

Bài viết: Chiều ngoại ô

Nhưng có lẽ thú vị nhất trong chiều hè ngoại ô là được thả diều cùng lũ bạn. Khoảng không gian vắng lặng nơi bãi cỏ gần nhà tự nhiên chen chúc những cánh diều. Diều cóc, diều tu, diều sáo đua nhau bay lên cao. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng. Những cánh diều mềm mại như cánh bướm. Những cánh diều như những mảnh hồn ấu thơ bay lên với biết bao khát vọng. Ngồi bên nơi cắm diều, lòng tôi lâng lâng, tôi muốn gửi ước mơ của mình theo những cánh diều lên tận mây xanh.

Theo Nguyễn Thụy Kha

